

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC – MÔN: HÓA HỌC 10

Thời gian làm bài: 45 phút – Hình thức: Tự luận

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ nhận biết								Tổng số		% Tổng điểm
		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao				
		Số CH	Thời gian	Số CH	Thời gian	Số CH	Thời gian	Số CH	Thời gian	Số CH	Thời gian	
1	Cấu tạo nguyên tử. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	0.5	4							0.5	4	10%
2	Liên kết hóa học	0.5	4	1	6					1.5	10	20%
3	Phản ứng oxi hóa – khử	0.5	3	0.5	5			1	6	2	14	30%
4	Năng lượng hóa học					1	7			1	7	20%
5	Tốc độ phản ứng hóa học			1	5					1	5	10%
6	Nguyên tố nhóm VIIA – halogen	1	5							1	5	10%
Tổng số		2.5	16	2.5	16	1	7	1	6	7	45	100%
% Tổng điểm		40%		30%		20%		10%		100%		
Tổng điểm		4		3		2		1		10		

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC – MÔN: HÓA HỌC 10**Thời gian làm bài: 45 phút – Hình thức: Tự luận**

TT	Nội dung kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra đánh giá	Số câu hỏi theo cấp độ nhận thức			
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			Số CH	Số CH	Số CH	Số CH
1	Cấu tạo nguyên tử. Bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học	Nhận biết – Nêu được nguyên tắc sắp xếp của bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học (dựa theo cấu hình electron). – Viết được cấu hình electron nguyên tử theo lớp, phân lớp electron và theo ô orbital khi biết số hiệu nguyên tử Z của 20 nguyên tố đầu tiên trong bảng tuần hoàn. – Dựa vào đặc điểm cấu hình electron lớp ngoài cùng của nguyên tử, dự đoán được tính chất hóa học cơ bản (kim loại hay phi kim) của nguyên tố tương ứng.	0.5			

		– Phân loại được nguyên tố (dựa theo cấu hình electron: nguyên tố s, p, d, f) - Từ cấu hình electron, xác định vị trí của các nguyên tố trong bảng tuần hoàn.				
2	Liên kết hóa học	Nhận biết – Trình bày được khái niệm và sự hình thành liên kết ion (nêu một số ví dụ điển hình tuân theo quy tắc octet). – Trình bày được khái niệm và lấy được ví dụ về liên kết cộng hoá trị (liên kết đơn, đôi, ba) khi áp dụng quy tắc octet. Thông hiểu – Viết được công thức cấu tạo, công thức Lewis của một số chất đơn giản. – Phân biệt được các loại liên kết (liên kết cộng hoá trị không phân	0.5	1		

		cực, phân cực, liên kết ion) dựa theo độ âm điện.				
3	Phản ứng oxi hóa – khử	Nhận biết – Nêu được khái niệm và xác định được số oxi hoá của nguyên tử các nguyên tố trong hợp chất. – Nêu được khái niệm về phản ứng oxi hoá – khử, xác định chất oxi hóa, chất khử, sự oxi hóa, sự khử. Thông hiểu – Cân bằng được phản ứng oxi hoá – khử bằng phương pháp thăng bằng electron. Vận dụng cao – Cân bằng được phản ứng oxi hoá – khử bằng phương pháp thăng bằng electron và vận dụng kĩ năng tính toán để giải quyết vấn đề thực tiễn.	0.5	0.5		1

4	Năng lượng hóa học	Vận dụng – Nêu được ý nghĩa của dấu và giá trị $\Delta_f H_{298}^\circ$. – Tính được biến thiên enthalpy chuẩn $\Delta_r H_{298}^\circ$ của một phản ứng dựa vào enthalpy tạo thành của các chất hoặc năng lượng liên kết được cho sẵn trong bảng số liệu.			1	
5	Tốc độ phản ứng hóa học	Thông hiểu – Trình bày được cách tính tốc độ trung bình của phản ứng. – Giải thích được các yếu tố ảnh hưởng tới tốc độ phản ứng như: nồng độ, nhiệt độ, áp suất, diện tích bề mặt, chất xúc tác.		1		
6	Nguyên tố nhóm VIIA – halogen	Nhận biết – Viết được phương trình hoá học của phản ứng xảy ra của đơn chất halogen hoặc của hydrohalic acid.	1			

		– Viết phương trình hóa học chứng minh được tính chất của halogen hoặc hydrohalic acid. – Trình bày được xu hướng biến đổi tính acid của dãy hydrohalic acid.				
Tổng			2.5	2.5	1	1